

Bình Dương, ngày 18 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế đào tạo Năm đại cương của Trường Đại học Việt Đức

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT ĐỨC

Căn cứ Quyết định số 1196/QĐ-TTg ngày 01 tháng 09 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 19 tháng 06 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-ĐHVĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Việt Đức về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ cử nhân và thạc sĩ;

Căn cứ phê chuẩn của Hội đồng nội trị Trường Đại học Việt Đức tại phiên họp lần thứ 39 ngày 28 tháng 02 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm ngôn ngữ và Năm đại cương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế đào tạo Năm đại cương của Trường Đại học Việt Đức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ năm học 2024-2025. Giám đốc Trung tâm ngôn ngữ và Năm đại cương, Trưởng phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Công nghệ thông tin và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, LCFY, ĐT&CTSV.



QUY CHÉ ĐÀO TẠO NĂM ĐẠI CƯƠNG

CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT ĐỨC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 466/QĐ-DHVD ngày 18/9/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Việt Đức)

Mục lục

Điều 1. Giới thiệu và phạm vi áp dụng	2
Điều 2. Nhập học Năm Đại cương	2
Điều 3. Chương trình đào tạo Năm đại cương	2
1. Tín chỉ.....	2
2. Giai đoạn.....	3
3. Khóa học (Xem chi tiết ở Phụ lục 1).....	3
Điều 4. Chuyển ngành đào tạo	7
Điều 5. Bảo lưu	8
1. Thời gian bảo lưu.....	8
2. Các loại học phí trong năm bảo lưu.....	8
Điều 6. Yêu cầu về ngôn ngữ	8
1. Tiếng Anh.....	8
2. Tiếng Đức.....	9
Điều 7. Liên lạc giữa sinh viên và Nhà trường	10
1. Email nội bộ.....	10
2. Địa chỉ liên lạc.....	10
Điều 8. Quy trình hỗ trợ học tập	10
Điều 9: Nộp bài cuối khoá (áp dụng đối với các khóa học Viết học thuật)	10
1. Cách nộp bài.....	10
2. Thời hạn nộp bài.....	10
3. Đạo văn.....	11
Điều 10. Công nhận các khoá học bên ngoài và tín chỉ	11
PHỤ LỤC 1: CÁC MÔN HỌC CỦA NĂM ĐẠI CƯƠNG	12

Điều 1. Giới thiệu và phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho chương trình đào tạo Năm đại cương của Trường Đại học Việt Đức (VGU), là chương trình gồm 2 học kỳ (mỗi học kỳ gồm 2 giai đoạn). Sau khi hoàn thành Năm đại cương, sinh viên được chuyển tiếp lên các chương trình cử nhân. Mục tiêu của Năm đại cương là:

- Hỗ trợ sinh viên cải thiện bốn kỹ năng cơ bản của tiếng Anh, bao gồm nghe, nói, đọc, viết, cũng như từ vựng và ngữ pháp. Trên cơ sở đó, sinh viên đủ khả năng đạt chứng chỉ IELTS với điểm số từ 6.0 trở lên (hoặc TOEFL với điểm tương đương) trước ngày 15 tháng 8 (trước khi chính thức bắt đầu chương trình Cử nhân);
- Hỗ trợ sinh viên cải thiện các kỹ năng mềm thông qua tiếng Anh học thuật (ví dụ như kỹ năng lãnh đạo, thuyết trình, viết học thuật, viết báo cáo, ghi chú và tranh luận) để có thể áp dụng những kỹ năng này vào việc học và nghiên cứu trong tương lai;
- Hỗ trợ sinh viên trau dồi kiến thức và kỹ năng tiếng Đức từ trình độ sơ cấp đến nâng cao (A1 - C2) tùy theo yêu cầu của từng nhóm ngành của sinh viên;
- Hỗ trợ sinh viên ôn tập và cải thiện kiến thức về Toán học cũng như các môn khoa học làm nền tảng cho chương trình Cử nhân (như Vật lý, Khoa học Máy tính, Thống kê số liệu, Xác suất...) được giảng dạy bằng tiếng Anh;
- Hỗ trợ sinh viên làm quen và sử dụng ở mức cơ bản các phần mềm máy tính liên quan đến chuyên ngành của sinh viên;
- Thúc đẩy tinh bạ và sự đoàn kết giữa sinh viên thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau ở Năm Đại cương, bao gồm cả sinh viên quốc tế, qua các hoạt động ngoại khóa như: các cuộc thi học thuật, các câu lạc bộ thể thao, học thuật, các buổi trình diễn văn nghệ, thi đấu thể thao, hoạt động xã hội, v.v...

Điều 2. Nhập học Năm Đại cương

Các yêu cầu về tuyển sinh, điều kiện trúng tuyển và nhập học vào Năm đại cương được quy định cụ thể trong Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Trường Đại học Việt Đức.

Điều 3. Chương trình đào tạo Năm đại cương

1. Tín chỉ

1.1. Khái niệm về tín chỉ

Số tín chỉ đạt được sau khi hoàn thành một khóa học phụ thuộc vào số tiết học của khóa học đó, có thể bao gồm giờ học trực tiếp trên lớp, học trực tuyến, hoạt động nhóm, tự học và đánh giá. Mỗi tín chỉ tương đương với 30 tiết học, theo Quy định số 20/QĐ-ĐHVĐ ngày 21 tháng 1 năm 2022 về việc ban hành Quy chế đào tạo chung cho chương trình Cử nhân và Thạc sĩ.

1.2. Mỗi tiết học có thời lượng 45 phút.

1.3. Sinh viên có thể tích lũy trung bình ít nhất 30 tín chỉ (ECTS)¹ trong mỗi học kì tùy theo ngành đào tạo tương ứng của sinh viên.

1.4. Số lượng tín chỉ của chương trình Năm Đại cương được phân bổ đồng đều giữa 2 học kỳ trong năm học.

2. Giai đoạn

2.1. Để cung cấp cho sinh viên năm đại cương một chương trình đào tạo đa dạng và linh hoạt, Năm đại cương được chia thành bốn (04) giai đoạn tương ứng với hai (02) học kỳ, mỗi giai đoạn gồm tám (08) tuần:

- Học kì 1: Giai đoạn 1 và 2
- Học kì 2: Giai đoạn 3 và 4 [trừ ngành Kỹ thuật Cơ khí (MEN)²]

2.2. Sau mỗi giai đoạn, sẽ có 1 hoặc 2 tuần cho các lớp học bù (nếu cần thiết) và tổ chức thi kết thúc khóa học của các lớp học đã học trong giai đoạn đó.

3. Khóa học

3.1. Phân loại các khóa học trong Năm đại cương (Xem chi tiết ở Phụ lục 1)

3.1.1. Khóa học bắt buộc

Sinh viên bắt buộc phải hoàn thành tất cả các khóa học bắt buộc.

3.1.2. Khóa học tự chọn

Sinh viên có thể lựa chọn các khóa học tự chọn để bổ sung số tín chỉ cho các khóa học bắt buộc; việc đăng ký khóa học tự chọn sẽ được giáo viên hoặc văn phòng Trung tâm Ngôn ngữ và Năm đại cương (LCFY) tư vấn.

Đăng ký khóa học tự chọn: Trong suốt Năm đại cương, có hai khóa học tự chọn là “Kỹ năng Lãnh đạo” (áp dụng cho sinh viên thuộc nhóm C và D) và “Kỹ năng Tranh luận” (áp dụng cho sinh viên thuộc nhóm A và B).

3.2. Đăng ký và hủy đăng ký

3.2.1. Nếu sinh viên muốn đăng ký khóa học tự chọn, thì phải đăng ký trước khi khóa học bắt đầu ít nhất ba (03) tuần.

3.2.2. Khóa học được xem là không đạt nếu sinh viên rút khỏi khóa học sau khi đã học được hai (02) tuần hoặc đã thực hiện một bài kiểm tra (tuỳ thuộc vào điều kiện nào xảy ra trước).

3.3. Phân loại nhóm theo trình độ tiếng Anh đầu vào

Việc phân loại nhóm được dựa trên kết quả bài kiểm tra xếp lớp tiếng Anh của LCFY; Nội dung bài kiểm tra tiếng Anh được xây dựng dựa trên cấu trúc của bài kiểm tra theo

¹ ECTS là từ viết tắt của European Credit Transfer System (hệ thống chuyển đổi tín chỉ châu Âu)

² Đối với Ngành MEN, sinh viên chỉ học 01 học kỳ Năm đại cương.

chuẩn IELTS. Bài kiểm tra xếp lớp, phân nhóm tiếng Anh được tổ chức trước khi bắt đầu năm học hoặc được căn cứ theo điểm tiếng Anh dựa trên chứng chỉ IELTS, TOEFL hoặc tiếng Anh Cambridge theo Quy chế Tuyển sinh của VGU (các chứng chỉ được chấp nhận gồm PTE Academic, FCE, CAE, CPE, Aptis General, và Aptis for Teens) được sinh viên nộp cho phòng Đào tạo và Công tác Sinh viên khi nộp hồ sơ xét tuyển. Các nhóm được phân loại cụ thể như sau:

- Nhóm A: Sinh viên đạt 4.5 hoặc thấp hơn trong bài thi kiểm tra năng lực tiếng Anh hoặc điểm quy đổi sang thang điểm IELTS tương đương từ các chứng chỉ Cambridge khác theo quy định.
- Nhóm B: Sinh viên đạt 5.0 trong bài thi kiểm tra năng lực tiếng Anh hoặc điểm quy đổi sang thang điểm IELTS tương đương từ các chứng chỉ Cambridge khác theo quy định.
- Nhóm C: Sinh viên đạt 5.5 trong bài thi kiểm tra năng lực tiếng Anh hoặc điểm quy đổi sang thang điểm IELTS tương đương từ các chứng chỉ Cambridge khác theo quy định.
- Nhóm D: Sinh viên đã có chứng chỉ IELTS từ 6.0 trở lên hoặc điểm quy đổi sang thang điểm IELTS tương đương từ các chứng chỉ Cambridge khác theo quy định.

3.4. Điểm đạt và Thi lại

3.4.1. Điểm đạt cho mỗi môn học là 50% trên tổng số điểm của môn học đó. Sinh viên đạt mỗi môn học sẽ tích lũy tối đa số tín chỉ của môn học đó; ngược lại, sinh viên trượt một môn học nào đó sẽ không được tích lũy tín chỉ nào cho môn học đó.

3.4.2. Sinh viên được thi lại các môn không đạt thuộc nhóm môn khoa học và tiếng Đức.

Đối với nhóm môn khoa học, nếu sinh viên không đạt một môn học thì sẽ được thi lại 01 lần vào đợt thi cuối Giai đoạn kế tiếp.

Đối với nhóm môn tiếng Đức, nếu sinh viên không đạt một môn học thì sẽ được thi lại 01 lần vào đợt thi gần nhất ở Giai đoạn kế tiếp. Sinh viên sẽ được tự động đăng ký cho ngày thi lại gần nhất này trên hệ thống đăng ký trực tuyến. Kết quả đạt của môn học đã được thi lại là điều kiện tiên quyết cho phép sinh viên tham gia học và thi kết thúc môn học ở Giai đoạn kế tiếp.

Sau 02 lần thi không đạt, sinh viên được phép đăng ký học lại môn học 01 lần. Kết thúc môn học lại, sinh viên sẽ làm bài kết thúc môn học lần thứ 03 và thêm 01 lần thi lại cuối cùng (nếu cần). Sinh viên phải đóng học phí các môn học lại được tính theo số tín chỉ của môn học.

3.4.3. Sinh viên được phép thi cải thiện điểm một lần đối với các môn khoa học. Giữa kết quả thi lần I và kết quả thi cải thiện điểm, kết quả nào cao hơn sẽ được dùng làm kết quả sau cùng. Tuy nhiên kết quả thi cải thiện điểm không được dùng để tính học bỗng.

3.4.4. Với mục đích giúp sinh viên lưu lại bảng điểm Năm đại cương và xác định điều kiện xét học bổng theo thành tích trong năm đầu tiên của chương trình Cử nhân³, điểm trung bình của mỗi sinh viên sẽ được tính (từ 0 đến 10) dựa trên số điểm phần trăm của mỗi môn học mà sinh viên đã hoàn thành. Điểm trung bình được tính bằng cách lấy số điểm phần trăm đạt được của mỗi môn học, nhân với số tín chỉ tương ứng của môn học đó, chia cho tổng số tín chỉ của tất cả các môn học của mỗi chương trình học (kết quả được làm tròn đến một chữ số thập phân).

3.5. Quy định về điểm danh và nghỉ học

3.5.1. Sinh viên bắt buộc phải tham gia ít nhất 80% tổng thời gian của mỗi môn học. Nếu thời gian tham gia lớp học dưới 80%, sinh viên được xem là rớt môn học đó.

3.5.2. Sinh viên vắng mặt bất kì giờ học nào của lớp với lý do bất khả kháng như bệnh tật thì cần nộp bằng chứng (đơn thuốc của bác sĩ, giấy nhập viện...) kèm đơn xin phép (soạn theo mẫu của LCFY) và gửi cho Văn phòng LCFY trước nhất 01 ngày kể từ ngày nghỉ để được xem xét. Trong trường hợp sinh viên không thể thực hiện được việc xin phép thì người thân hoặc bạn bè cần báo cho văn phòng LCFY về lý do vắng theo thời hạn nêu trên, các bằng chứng bổ sung có thể nộp sau.

3.5.3. Nếu sinh viên được yêu cầu đại diện Trường tham gia các sự kiện thể thao, văn hóa, giao lưu, thi đấu, v.v... trong hoặc ngoài nước, sinh viên phải nộp đơn xin nghỉ học có xác nhận của Phòng Đào tạo và Công tác Sinh viên (ASA) cho LCFY trước ngày nghỉ ít nhất 3-7 ngày làm việc.

3.6. Hoàn thành chương trình đại cương

Sinh viên được xem là hoàn thành Học kỳ đại cương hay Năm đại cương với các điều kiện sau:

- Tích lũy đủ ít nhất 80% trong tổng số tín chỉ của Học kỳ đại cương hay Năm đại cương;
- Nộp chứng chỉ IELTS từ 6.0 trở lên hoặc chứng chỉ TOEFL với điểm số quy đổi tương đương được cấp bởi IDP Việt Nam hay Hội đồng Anh (British Council) trước ngày 15 tháng 08 trong Năm đại cương. Sinh viên có kết quả IELTS sau ngày 15 tháng 08 có thể được xem xét theo trường hợp cụ thể; và
- Đối với sinh viên ngành BCE phải hoàn thành chương trình Thực tập Cơ bản (8 tuần) trong học kỳ hè của Năm đại cương trước khi bắt đầu chương trình Cử nhân.

3.7. Đánh giá kết quả học tập

3.7.1. Các kỳ thi được đánh giá theo thang điểm Việt Nam. Điểm số của Việt Nam dựa trên thang điểm 10 và được làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất (nghĩa là 0,1). Ví dụ: 5.55 = 5.6

3.7.2. Xếp loại kết quả học tập vào cuối học kỳ hoặc cuối khóa dựa trên điểm trung bình học kỳ (GPA) hoặc điểm trung bình tích lũy.

³ Học bổng tài năng được xét cấp theo Quy định về Học bổng Tài năng của các chương trình đào tạo trình độ đại học của VGU.

Thang điểm Việt Nam	Xếp loại	Mô tả
10 ≥ điểm ≥ 9,0	Xuất sắc	Thành tích vượt trội, vượt xa các yêu cầu.
9 > điểm ≥ 8,0	Giỏi	Thành tích rất tốt, đáp ứng hoàn toàn tất cả yêu cầu.
8 > điểm ≥ 7,0	Khá	Thành tích tốt, đáp ứng hầu hết các yêu cầu.
7 > điểm ≥ 6,0	Trung bình khá	Thành tích nhìn chung đáp ứng các yêu cầu, mặc dù thiếu một số kiến thức cơ bản.
6 > điểm ≥ 5,0	Trung bình	Thành tích đáp ứng các yêu cầu dù còn thiếu nhiều kiến thức khác nhau.
5,0 > điểm	Không đạt	Không đạt các yêu cầu của khóa học/chương trình do thiếu kiến thức đáng kể.

3.7.3. Điểm trung bình (GPA) thể hiện thành tích học tập của sinh viên/học viên ở dạng trung bình trọng số của các môn học tương ứng trong học kỳ đang diễn ra hoặc của tất cả các môn học trong các học kỳ đã hoàn thành. GPA học kỳ được tính theo trung bình trọng số của các điểm môn học mà sinh viên/học viên đạt được trong học kỳ đó, trọng số ở đây thường là số tín chỉ môn học tương ứng. GPA tích lũy là điểm trung bình trọng số của tất cả môn học mà sinh viên/học viên đã tích lũy từ đầu chương trình học cho tới thời điểm đánh giá vào cuối một học kỳ.

3.7.4. GPA học kỳ và GPA tích lũy được tính theo công thức sau:

$$GPA = \frac{\sum_{i=1}^m a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^m n_i}$$

Trong đó:

GPA là GPA học kỳ hay GPA tích lũy

a_i là điểm của khóa học i^{th}

n_i là số tín chỉ của khóa học i^{th}

m là tổng số khóa học.

GPA học kỳ và GPA tích lũy sẽ được làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất.

3.8. Phúc khảo

Sinh viên có thể xin phúc khảo: kết quả thi cuối khoá; điểm kiểm tra; điểm bài tập (bao gồm bài viết ngắn, bài nghị luận, dự án). Đối với các bài kiểm tra nói, việc phúc khảo sẽ được thực hiện dựa trên bản ghi âm.

Quy trình phúc khảo: Quy trình phúc khảo được thực hiện theo Điều 19 Khoản 3 của Quy chế Đào tạo của Trường Đại học Việt Đức;

Đơn phúc khảo được xem xét bởi Hội đồng phúc khảo⁴. Sau khi quá trình xem xét hoàn tất, Văn phòng LCFY sẽ thông báo kết quả phúc khảo đến sinh viên.

3.9. Tín chỉ tích lũy trong chương trình Năm đại cương

Ngoài việc phải tích lũy ít nhất 80% tổng số tín chỉ trong Năm đại cương theo Mục 3.7, sinh viên phải tích lũy đủ 60 tín chỉ của chương trình Năm đại cương để thỏa mãn điều kiện xét tốt nghiệp ra trường. Cụ thể, nếu sinh viên chưa tích lũy đủ 60 tín chỉ trong Năm đại cương thì được phép hoàn thành trong thời gian học các năm chuyên ngành sau đó bằng cách tích lũy số tín chỉ các môn tiếng Đức vào bảng điểm chương trình Năm đại cương và/hoặc thi lại các môn chưa đạt trong năm Đại cương (đối với những môn có cho thi kết thúc môn). Việc tổ chức học tiếng Đức và thi lại các môn khác của chương trình đại cương ở các năm chuyên ngành sẽ do LCFY đảm trách đồng thời phối hợp với các chuyên ngành để lên lịch học và thi.

Điều 4. Chuyển ngành đào tạo

Sinh viên có thể nộp đơn xin chuyển ngành đào tạo trong Học kỳ hoặc trong Năm đại cương. Sinh viên có nguyện vọng chuyển ngành trong học kỳ 1 phải nộp đơn xin chuyển trước ngày 30/10. Sinh viên có nguyện vọng chuyển ngành trong học kỳ 2 phải nộp đơn xin chuyển trước ngày 30/01.

Đơn của sinh viên sẽ được Hội đồng xem xét chuyển ngành⁵ xem xét. Nếu được phê duyệt, sinh viên phải học bổ sung các học phần của chương trình chuyển đến và đóng học phí cho các học phần bổ sung này.

Sinh viên phải đáp ứng các điều kiện tuyển sinh đầu vào của chương trình đào tạo xin chuyển đến.

⁴ Hội đồng phúc khảo gồm có ít nhất Giám đốc Trung tâm Ngôn ngữ và Năm đại cương và trưởng các bộ môn liên quan (tiếng Anh học thuật, IELTS, tiếng Đức, hoặc Khoa học).

⁵ Hội đồng xem xét chuyển ngành gồm có Giám đốc Trung tâm Ngôn ngữ và Năm đại cương, Điều phối viên học thuật của hai ngành liên quan, Trưởng khoa, Đại diện Phòng đào tạo và Công tác sinh viên, Phó hiệu trưởng phụ trách Đào tạo và Công tác sinh viên.

Sinh viên chỉ được phép chuyên ngành duy nhất một lần trong suốt quá trình học Năm đại cương.

Điều 5. Bảo lưu

Sinh viên chưa đáp ứng đủ các điều kiện hoàn thành chương trình Năm đại cương được phép tham gia học và bổ sung các tín chỉ còn thiếu trong vòng một (01) năm học tiếp theo. Sau đó các trường hợp đặc biệt sẽ được LCFY và Ban Giám hiệu xem xét.

1. Thời gian bảo lưu

Trong thời gian bảo lưu, sinh viên phải học và thi lại các khóa học chưa đạt và/hoặc thi đạt điểm số IELTS tối thiểu 6.0.

2. Các loại học phí trong năm bảo lưu

2.1. Học phí cho các khóa học học lại sẽ được tính dựa trên số tín chỉ của các khóa học đó.

2.2. Phí duy trì tình trạng sinh viên trong năm bảo lưu theo quy định của VGU.

2.3. Yêu cầu về thủ tục sau thời gian bảo lưu: Sau thời gian bảo lưu, nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoàn thành Năm đại cương, sinh viên sẽ được tiếp nhận vào chương trình cử nhân; nếu vẫn không đáp ứng điều kiện hoàn thành Năm đại cương, sinh viên sẽ bị buộc thôi học.

Điều 6. Yêu cầu về ngôn ngữ

Sinh viên đạt yêu cầu về năng lực tiếng Anh với điểm IELTS tối thiểu 6.0 (hoặc chứng chỉ TOEFL với điểm số tương đương) tại thời điểm bắt đầu năm học sẽ không phải học IELTS trong Năm đại cương, thay vào đó sẽ học tiếng Đức.

1. Tiếng Anh

1.1. Sinh viên không có chứng chỉ IELTS ít nhất 6.0 (hoặc chứng chỉ TOEFL hay các chứng chỉ quốc tế khác – được liệt kê bên dưới – với điểm quy đổi tương đương) thì sẽ được yêu cầu tham gia bài thi xếp lớp dạng mẫu đề IELTS, để được xếp vào nhóm có kết quả thi tiếng Anh đầu vào tương ứng (xem Điều 3, khoản 3.3.). Trường hợp sinh viên có khung điểm dưới 6.0 từ kỳ thi IELTS (hoặc TOEFL tương đương) hoặc từ các bài thi tiếng Anh quốc tế khác (gồm bài thi PTE Academic, FCE, CAE, CPE, Aptis General, hoặc Aptis for Teens) với bất kỳ điểm số quy đổi tương đương nào và chứng chỉ còn thời hạn thì được miễn thi tiếng Anh xếp lớp của Năm đại cương.

1.2. Chứng chỉ IELTS (hoặc chứng chỉ TOEFL tương đương) được xem là hợp lệ nếu vẫn còn hiệu lực tại thời điểm bắt đầu Năm đại cương.

1.3. Sinh viên học IELTS theo từng nhóm lớp ngôn ngữ tương ứng với số giai đoạn tối đa. Phân loại nhóm ngôn ngữ được quy định ở Điều 3, Mục 3.

2. Tiếng Đức

Nếu sinh viên đạt được yêu cầu về năng lực tiếng Anh với điểm IELTS tối thiểu 6.0 (hoặc chứng chỉ TOEFL với điểm số tương đương) tại bất kỳ thời điểm nào trong Năm đại cương, sinh viên sẽ không phải học IELTS ở giai đoạn kế tiếp và có thể bắt đầu học tiếng Đức.

Các lớp tiếng Đức và trình độ tương ứng:

- German 1: A1.1 (Sơ cấp 1)*⁶
- German 2: A1.2 (Sơ cấp 2)*
- German 3: A2.1 (Tiền Trung cấp 1)*
- German 4: A2.2 (Tiền Trung cấp 2)*
- German 5: B1.1 (Trung cấp 1)**⁷
- German 6: B1.2 (Trung cấp 2)**
- German 7: B2.1-1 (Nâng cao 1)**
- German 8: B2.1-2 (Nâng cao 2)**
- German 9: B2.2-1 (Nâng cao 3)**
- German 10: B2.2-2 (Nâng cao 4)**

2.1. Nếu sinh viên có chứng chỉ tiếng Đức được cấp bởi *Goethe Institut* (Viện Goethe), *ÖSD* (Trung tâm Khảo thí của Áo), *TELC* (Công ty Trách nhiệm Hữu hạn *Telc-GmbH*) hoặc *ECL* (Hội đồng Khảo thí Ngôn ngữ châu Âu)⁸ với kết quả ‘trung bình khá’ (ít nhất 6.0 hoặc 60%), thì sinh viên được miễn học tiếng Đức tại trường Đại học Việt Đức (VGU) và các kì thi với trình độ tương ứng tại Trường.

2.2. Nếu sinh viên có thể cung cấp giấy xác nhận hoàn thành khóa học hoặc đang tham gia lớp tiếng Đức bên ngoài VGU (tại các trung tâm tiếng Đức ở Việt Nam hoặc nước ngoài), nhưng không có chứng chỉ tiếng Đức được cấp bởi các trung tâm khảo thí nêu trên, sinh viên vẫn được phép miễn học tiếng Đức tại VGU tuy nhiên phải tham gia các kỳ thi với trình độ tương ứng.

2.3. Nếu không thuộc diện được miễn học tiếng Đức, sinh viên cần hoàn thành 24 tín chỉ của 04 học phần tiếng Đức bắt buộc, trong đó kết quả học phần cuối cùng tương ứng với trình độ tiếng Đức A2 theo Khung tham chiếu Châu Âu. Sinh viên phải đạt yêu cầu này trong vòng 04 học kì đầu tiên của chương trình chuyên ngành⁹. Việc hoàn thành bốn (04) học phần tiếng Đức bắt buộc là điều kiện tiên quyết để được xét tốt nghiệp ra trường.

⁶ Tiếng Đức 1 (A1.1) đến tiếng Đức 4 (A2.2) là các môn bắt buộc và là điều kiện tiên quyết để tốt nghiệp cử nhân. Sinh viên cử nhân phải hoàn thành các môn học này muộn nhất trong năm học thứ ba trong chương trình học cử nhân tại VGU (không bao gồm Năm đại cương).

⁷ Tiếng Đức 5 trở đi là các khóa học tự chọn, và có thu phí. Sinh viên có thể chọn học các môn này hoặc không. Mức học phí hiện tại là 3.000.000đ/khóa.

⁸ Xem thêm thông tin về các kỳ thi Chứng chỉ tiếng Đức tại trang web chính thức của các tổ chức khảo thí tương ứng

- <https://www.goethe.de/en/spr/prf.html> (*Goethe Institut*)
- <https://www.osd.at/en/> (*ÖSD*)
- <https://www.telc.net/en/> (*TELC*)
- <https://eclexam.eu/deutsch/teile-der-ecl-sprachprufung/> (*ECL*)

⁹ Sau khi hoàn thành A2, sinh viên có thể tiếp tục theo học các lớp tiếng Đức tự chọn trình độ B1 trở lên để đáp ứng yêu cầu của chương trình Cử nhân hai bằng cấp theo quy định của mỗi ngành.

Điều 7. Liên lạc giữa sinh viên và Nhà trường

Nhà trường liên lạc với sinh viên thông qua email nội bộ (email tài khoản trường) để thông báo các thông tin quan trọng như đăng ký khóa học, thông báo thời khoá biểu, lịch kiểm tra, và các vấn đề liên quan khác.

1. Email nội bộ

Mỗi sinh viên phải kích hoạt và kiểm tra email nội bộ của mình trong vòng 24 giờ sau khi nhận thông tin tài khoản (từ phòng IT của trường). Khi email này đã được kích hoạt xong, sinh viên nên kiểm tra và theo dõi hộp email thường xuyên, và dùng tài khoản này để liên lạc với nhà trường.

2. Địa chỉ liên lạc

Mỗi sinh viên có trách nhiệm cung cấp đúng địa chỉ liên hệ hiện tại và số điện thoại cá nhân cho nhà trường.

Điều 8. Quy trình hỗ trợ học tập

Nếu có khó khăn gây ảnh hưởng đến quá trình học tập, sinh viên nên thông báo cho nhà trường sớm nhất có thể, liên hệ trực tiếp với Văn phòng Năm đai cương hoặc qua email fy.ticket@vgu.edu.vn hoặc fy@vgu.edu.vn

Nhóm hỗ trợ học tập¹⁰ sẽ tiến hành đánh giá, xem xét những khó khăn cá nhân mà sinh viên có thể đang gặp phải trước khi có bất kỳ điều chỉnh nào đối với thời khoá biểu học tập và sự sắp xếp kiểm tra/đánh giá phù hợp cho sinh viên.

Điều 9: Nộp bài cuối khóa (áp dụng đối với các khóa học Viết học thuật)

1. Cách nộp bài

Giáo viên sẽ đảm bảo thông tin phù hợp và rõ ràng về việc thu bài và ghi nhận ngày nộp bài. Các thông báo về sự sắp xếp, nơi nhận và cách thức nộp bài được nêu trong đề cương khóa học hoặc được giáo viên thông báo trực tiếp.

2. Thời hạn nộp bài

Sinh viên phải nộp bài đúng hạn, và tuân thủ theo yêu cầu về việc nộp bài được nêu trong đề cương khóa học tương ứng hoặc được giáo viên thông báo trực tiếp.

Nếu sinh viên nộp bài trễ hạn so với yêu cầu trong đề cương khóa học, mà không báo trước lý do chính đáng thì kết quả bài làm sẽ bị trừ 5% sau mỗi 24 giờ nộp trễ, thời gian gia hạn nộp bài muộn nhất không quá 48 giờ so với thời hạn nộp bài chính thức. Nếu muộn hơn 48 giờ thì sinh viên được xem là không hoàn thành việc nộp bài. Ví dụ, nếu sinh viên đạt số điểm 70% nhưng nộp bài trễ 24 giờ so với hạn chót nộp bài, điểm của sinh viên đó sẽ bị giảm 5% (tương ứng với 3.5 %), xuống còn 66.5%.

¹⁰ Nhóm hỗ trợ học tập gồm các Trưởng bộ môn và nhân viên hành chính học thuật của LCFY.

3. Đạo văn

Đạo văn là việc sử dụng nội dung từ bài của người khác bao gồm bài dựa trên AI như Chat GPT và các phần mềm tương tự khác một cách vô tình hay cố ý mà không trích dẫn nguồn đúng cách và nội dung đó được trình bày như là bài viết của chính mình hoặc thậm chí nếu được trích dẫn đúng cách nhưng bài viết đã được sao chép quá gần bản gốc. Bất kỳ văn bản hoặc ý tưởng nào không phải của cá nhân sinh viên đều phải được xác định nguồn gốc chính xác. Khi nộp bài của mình cho việc đánh giá, sinh viên xác nhận bài làm là hoàn toàn do mình thực hiện. Bất kỳ sinh viên nào phạm lỗi đạo văn nghiêm trọng (trong đó phần lớn bài làm là đạo văn) sẽ bị đánh rớt bài tập đó và khóa học tương ứng. Trong Năm đại cương sinh viên sẽ được dạy các phương pháp tham khảo và trích dẫn tài liệu phù hợp để tránh những tình huống đạo văn (*xem Quyết định số 127/QĐ-ĐHHD ngày 12/04/2019 về chính sách chống đạo văn của Trường Đại học Việt Đức*).

Tỷ lệ phần trăm trùng lặp trong đạo văn áp dụng cho các khóa học liên quan ở Năm đại cương được mô tả chi tiết như sau:

- 3.1. Bài viết được xem là có yếu tố đạo văn nếu tỉ lệ trùng lặp vượt quá 20%;
- 3.2. Bài viết không được công nhận là bài viết đạt yêu cầu nếu tỉ lệ trùng lặp đạo văn trên 20%;

Điều 10. Công nhận các khoá học bên ngoài và tín chỉ

Sinh viên muốn được công nhận kết quả từ các khoá học bên ngoài và ghi nhận kết quả trong bảng điểm của Năm đại cương phải nộp các tài liệu sau (được xác thực bằng con dấu):

- 1) Bản sao bảng điểm học tập của (các) khóa học liên quan, bao gồm số giờ học và điểm;
- 2) Giấy chứng nhận/bằng chứng về việc tham dự (các) khóa học, bao gồm ngày tháng năm; và
- 3) Bản sao kết quả học tập các khóa học có hiển thị điểm, hoặc đánh giá đậu/rớt nếu có.

Đơn xin của sinh viên kèm theo những thông tin nêu trên sẽ được Giám đốc hoặc Phó giám đốc trung tâm ngôn ngữ và Năm đại cương cùng với Trưởng các bộ môn liên quan xem xét. Sau khi hoàn tất quá trình xem xét, kết quả sẽ được văn phòng LCFY thông báo đến sinh viên.

PHỤ LỤC 1: CÁC MÔN HỌC CỦA NĂM ĐẠI CƯƠNG

Trong Năm đại cương, sinh viên theo học các nhóm môn học khác nhau tương ứng với ngành học, bao gồm:

A. Các môn học Ngôn ngữ và Kỹ năng học thuật

1. **Các khóa học IELTS:** Sinh viên năm Đại cương được yêu cầu làm bài kiểm tra theo cấu trúc của bài thi IELTS trước khi bắt đầu Năm đại cương, và từ kết quả của bài thi này sinh viên sẽ được phân vào các nhóm ngôn ngữ phù hợp.
 - Nhóm A (IELTS <5.0) sẽ học IELTS trong 3 giai đoạn đầu tiên;
 - Nhóm B (5.0 <= IELTS < 5.5) sẽ học IELTS trong 2 giai đoạn đầu tiên.
 - Nhóm C (5.5 <= IELTS < 6.0) chỉ học IELTS trong 1 giai đoạn đầu tiên.

2. Các môn học Kỹ năng tiếng Anh học thuật (AE)

Nghe và Viết học thuật phần 1 và 2: Các khóa học này tập trung vào việc cải thiện kỹ năng nghe và ghi chép học thuật cho sinh viên. Ở phần 1, sinh viên được dạy các kỹ thuật nghe và ghi chép cơ bản nhằm áp dụng và thực hành nhiều hơn ở Phần 2.

Viết tiếng Anh học thuật 1, 2 và 3: Các môn học này giúp phát triển dần kỹ năng viết và nghiên cứu của sinh viên. Trong môn học Viết tiếng Anh học thuật 1, sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức cơ bản về kỹ năng viết. Trong môn học 2, sinh viên học về kỹ năng viết dựa trên thực tiễn, thông qua việc hoàn thành bài tập học thuật và nghiên cứu mở rộng. Ở môn học 3, sinh viên áp dụng các kiến thức đã học về văn phong, học thuật và các phương pháp nghiên cứu ở hai môn học trước để viết báo cáo nghiên cứu dựa trên khảo sát.

Thuyết trình: Môn học này giúp sinh viên phát triển sự tự tin và thành thạo trong việc thuyết trình một cách hiệu quả về các chủ đề học thuật.

Tranh luận: Khóa học này mở rộng các kỹ năng nghiên cứu, viết và trình bày của sinh viên, thông qua việc dạy cách tư duy phản biện và lập luận cần thiết để tham gia vào các cuộc tranh luận trong lớp về nhiều chủ đề mang tính học thuật.

Kỹ năng Lãnh đạo (môn học tự chọn)

Môn học này cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về các khái niệm và kỹ năng lãnh đạo. Các chủ đề được đề cập bao gồm đặc điểm của lãnh đạo, phong cách lãnh đạo, mô hình lãnh đạo, lãnh đạo tổ chức trong tương lai, các mô hình về cấp dưới, lãnh đạo nữ và các vấn đề về đạo đức trong lãnh đạo. Sinh viên có thể khám phá năng lực lãnh đạo của mình và xác định các mô hình phù hợp cho khả năng lãnh đạo hiện tại hoặc tương lai.

Kỹ năng Nói trước công chúng (môn tự chọn)

Môn học giúp sinh viên phát triển một chủ đề đã chọn với mục đích rõ ràng, và các tài liệu hỗ trợ cho một đối tượng người nghe cụ thể. Sinh viên sẽ có khả năng triển khai bài phát biểu (bài nói) để truyền đạt thông tin, thuyết phục người nghe, tranh luận một chủ đề và có thể phát biểu trước công chúng vào các sự kiện đặc biệt (chào mừng, thành tựu, hoặc sự kiện kỷ niệm).

3. Các môn học tiếng Anh chuyên ngành (ESP)

Tiếng Anh cho sinh viên chuyên ngành Kỹ thuật, Kiến trúc và Khoa học Máy tính: Các môn học này dành cho sinh viên ngành Kỹ thuật, Kiến trúc và Khoa học Máy tính, giúp sinh viên phát triển các kỹ năng ngôn ngữ gắn với kỹ thuật, kiến trúc và khoa học máy tính.

Tiếng Anh cho sinh viên chuyên ngành Quản trị Kinh doanh, Tài chính và Kế toán: Các môn học này giúp sinh viên Kinh tế hiểu được ngôn ngữ trong bối cảnh kinh doanh, tài chính và kế toán, để chuẩn bị cho năm học chuyên ngành tiếp theo.

4. Các môn học tiếng Đức cho sinh viên năm Đại cương

Ngoài tiếng Anh là ngôn ngữ giảng dạy chính đối với tất cả các ngành học thì sinh viên VGU được học tiếng Đức như một ngoại ngữ thứ hai, để có thể giao tiếp ở mức độ cơ bản sau khi tốt nghiệp, cũng có thể giúp chuẩn bị cho mục tiêu học tập cao hơn và mục tiêu nghề nghiệp ở Đức.

Ở VGU, sinh viên bậc cử nhân được học bốn (04) khóa tiếng Đức bắt buộc từ cấp độ Sơ cấp đến tiền Trung cấp. Các khóa học này đều được dựa trên các tiêu chuẩn của Khung tham chiếu Ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR) và có thể được hoàn thành, nhưng không bắt buộc, trong 04 giai đoạn ở Năm đại cương. Tuy nhiên sinh viên phải hoàn thành tiếng Đức trình độ A2 trước học kỳ 5 của chương trình chuyên ngành, như được nêu ở Điều 6, khoản 2.3.

B. Các môn học bổ sung

Toán 1: Môn học này cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ Toán căn bản trong tiếng Anh, tạo bước đệm quan trọng giúp sinh viên làm quen với việc học môn Toán bằng tiếng Anh.

Toán 2: Môn học này giúp sinh viên làm quen với khái niệm ngẫu nhiên và cách kiểm soát các đối tượng ngẫu nhiên thông qua lý thuyết xác suất.

R + Excel: Môn học này giới thiệu với sinh viên về dữ liệu và các thao tác trên dữ liệu bao gồm lưu trữ, xử lý và phân tích dữ liệu thông qua hai công cụ mạnh và phổ biến là Excel và R.

Python + Matlab: Môn học này tiếp nối môn học R & Excel về phân tích dữ liệu. Sinh viên sẽ được giới thiệu công cụ thứ ba là Python để thực hiện các thao tác trên dữ liệu. Ngoài ra môn học cũng dạy về MATLAB với định hướng là một công cụ tính toán khoa học quan trọng.

Vật lý đại cương: Môn học dạy các khái niệm cơ bản về cơ học và lực hấp dẫn. Các vấn đề trong cơ học được thảo luận là chuyển động thẳng đều, chuyển động trong không gian hai hoặc ba chiều, cân bằng và đàn hồi, và cơ học chất lỏng. Định luật vận vật hấp dẫn cũng được đề cập. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên nắm được các ý tưởng về độ dịch chuyển và vận tốc trung bình giúp mô tả chuyển động thẳng như thế nào, cách phân tích các tình huống khi một vật bị biến dạng do lực căng, nén, áp suất

hoặc cắt, và biết cách tính lực nén mà chất lỏng tác dụng lên khi một vật đắm chìm trong chất lỏng đó.

Hóa đại cương: Mục tiêu lớp hóa học cơ bản dành cho Năm đại cương là chuẩn bị kiến thức và các khái niệm cơ bản về hóa học vật chất bao gồm cấu trúc, đặc tính, và các phản ứng đặc trưng của vật chất cần thiết cho các môn học chuyên môn liên quan như vật liệu xây dựng, sức bền vật liệu. Cụ thể, sinh viên sẽ được học về cấu trúc nguyên tử, thành phần chính của vật chất, và các liên kết hóa học cơ bản kết nối các nguyên tử trong vật chất.Thêm vào đó những liên hệ cơ bản giữa cấu trúc vật liệu và các đặc tính hóa học như axit và bazơ, oxi hóa khử, thế điện hóa, và danh pháp hóa học cũng được giới thiệu. Sau cùng sinh viên sẽ được học về mối quan hệ giữa đặc tính hóa học của vật chất và khuynh hướng chuyển hóa học/dòng điện tuân theo các định luật chuyển hóa cơ bản như cân bằng hóa học, chuyển dịch phản ứng, bảo toàn khối lượng, định luật thành phần hóa học cố định và định luật đa thành phần cho phép một nguyên tử có thể tạo thành nhiều hơn một hợp chất hóa học với thành phần khác nhau.

Nhập môn CAD: "Nhập môn CAD" là một môn học dự bị chuyên sâu được thiết kế để trang bị cho những sinh viên Kiến trúc và Kỹ thuật Xây dựng những kỹ năng cần thiết trước khi bắt tay vào các chương trình học chính thức của họ. Môn học toàn diện này tập trung vào việc học thực hành, nhấn mạnh vào việc sử dụng AutoCAD—phần mềm thiết kế có sự hỗ trợ của máy tính mang tính tiêu chuẩn của thị trường lao động hiện nay. Thông qua các bài tập thực hành và hướng dẫn, học viên sẽ đi sâu vào các nguyên tắc cơ bản của CAD, nắm vững việc tạo các bản vẽ 2D cơ bản. Mặc dù trọng tâm chính là soạn thảo bản vẽ 2D, môn học này giới thiệu ngắn gọn về mô hình 3D, cung cấp nền tảng toàn diện để sinh viên vượt trội trong nỗ lực học tập trong tương lai. Môn học này đóng vai trò là bước đệm quan trọng, đảm bảo người tham gia bước vào nghiên cứu chính thức với sự tự tin và thành thạo các kỹ năng CAD thiết yếu.

Vẽ kỹ thuật: Môn học này giới thiệu các kiến thức nền cơ bản cũng như các tiêu chuẩn trình bày của một bản vẽ kỹ thuật, bao gồm kích thước, các hình chiếu, các mặt cắt cần thiết của bản vẽ kỹ thuật tiêu chuẩn. Kỹ thuật vẽ căn bản được dạy bắt đầu từ việc phác thảo một ý tưởng vật thể, sau đó trình bày mạch lạc các ý tưởng này bằng phương pháp đồ họa, áp dụng hình học họa hình để chiêu tập hợp các điểm từ các bề mặt và các cung tròn cũng như vẽ các hình chiếu từ các góc nhìn khác nhau. Song song, việc đọc và hiểu ý nghĩa các bản vẽ kỹ thuật, các ký hiệu, dung sai, đường nét được quy định trong các tiêu chuẩn quốc tế cũng được tập trung giảng dạy cùng với chương trình trọng tâm của môn học.

Vẽ kiến trúc: Môn học này là môn học vẽ kỹ thuật cơ bản trong lĩnh vực kiến trúc. Nó giới thiệu kiến thức, kỹ năng và khả năng thể hiện bản vẽ kỹ thuật, đọc hiểu được nội dung của bản vẽ kiến trúc. Trọng tâm là kỹ năng soạn thảo hồ sơ, trực quan hóa và giải pháp cho các vấn đề không gian. Sau khi tham gia khóa học, học viên được yêu cầu: Phát triển các kỹ năng soạn thảo bản vẽ cơ bản về bố cục hồ sơ bản vẽ, thành phần bản vẽ, và chất lượng đường nét; Làm quen với kỹ thuật sử dụng các công cụ vẽ; Có kiến thức cơ bản về các thành phần trong Bản vẽ kiến trúc.

Nghiên cứu nghệ thuật thị giác: Art & Visual Studies là một môn học sẽ cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về nguyên tắc thị giác, màu sắc, phối cảnh, vẽ

hội họa và trang trí. Đây là những kiến thức trọng tâm giúp sinh viên tiếp tục học tập, nghiên cứu các môn học liên quan trong lĩnh vực kiến trúc. Sinh viên không chỉ cần có kỹ năng vẽ mà còn phải hiểu đúng về quan hệ thị giác trong nghệ thuật nói chung, đặc biệt là trong kiến trúc. Những bài học này cung cấp kiến thức cốt lõi để chuẩn bị cho sinh viên học các môn/dự án chuyên ngành trong 3 năm học tiếp theo.

Giới thiệu về Lập trình: hướng dẫn sinh viên làm quen ngôn ngữ Lập trình Python. Sinh viên sẽ được học lập trình mức cơ bản và học cách giải quyết các vấn đề bằng thuật toán. Thông qua các bài tập thực hành, sinh viên nắm vững các cú pháp lệnh và các nguyên tắc cơ bản về lập trình. Ngoài ra, môn học còn thúc đẩy sinh viên tư duy có lợi cho việc phân tích các vấn đề một cách hệ thống và phát triển giải pháp hiệu quả, và cũng chuẩn bị cho sinh viên các môn học khoa học máy tính nâng cao hơn tiếp theo.

Khám phá Khoa học Máy tính: cung cấp một cái nhìn toàn diện về ngành khoa học máy tính. Môn học này đi sâu vào các khái niệm cơ bản, mô hình thuật toán và công nghệ hiện đại. Được học từ cách biểu diễn dữ liệu trong máy tính đến các kiến thức phức tạp hơn về mạng máy tính, trí tuệ nhân tạo, v.v., sinh viên sẽ có được góc nhìn rộng hơn về ngành khoa học máy tính. Môn học nhấn mạnh tư duy phản biện, khuyến khích sinh viên áp dụng kiến thức lý thuyết được học vào các tình huống thực tế, từ đó trau dồi sự hiểu biết toàn diện về bản chất nhiều mặt của khoa học máy tính.

Công nghệ thông tin: hướng dẫn sinh viên cách áp dụng các kiến thức lý thuyết vào các ứng dụng thực tế, môn học trang bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để quản lý hiệu quả và tối ưu hóa tài nguyên IT trong môi trường tổ chức. Bao gồm giới thiệu về hệ điều hành, quản trị mạng, quản lý cơ sở dữ liệu, và cách dùng một số công cụ IT hiệu quả, v.v.

Quản trị Kinh doanh: cung cấp cho sinh viên kiến thức toàn diện để định hướng bối cảnh phức tạp của kinh doanh. Từ quản lý tài chính đến ra quyết định chiến lược, từ các khái niệm tiếp thị, nguồn nhân lực và kinh doanh đến các bài tập thực tế, sinh viên nắm được kiến thức tổng quát về quản trị kinh doanh, chuẩn bị cho sinh viên những vai trò khác nhau trong môi trường kinh doanh toàn cầu.

Dự án đa ngành: là một môn tích hợp liên ngành. Môn học này tổng hợp kiến thức và kỹ năng từ các ngành khác nhau thông qua sự hợp tác trong các dự án thực hành. Sinh viên không chỉ cống có trình độ kỹ thuật mà còn trau dồi các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, giao tiếp và quản lý dự án mang đậm tính đa dạng về văn hóa, cách thức làm việc, và kiến thức.

Giới thiệu về Kinh tế học: Giới thiệu về Kinh tế học là môn học cơ bản cung cấp cái nhìn tổng quan toàn diện về các nguyên tắc và khái niệm kinh tế. Trong suốt khóa học, sinh viên sẽ tìm hiểu các lý thuyết kinh tế cơ bản, chẳng hạn như cung và cầu, cấu trúc thị trường, hành vi của doanh nghiệp và hộ gia đình. Sau khi kết thúc khóa học, sinh viên được kỳ vọng sẽ phát triển hiểu biết vững chắc về các nguyên tắc kinh tế và có được kỹ năng phân tích để đánh giá các vấn đề kinh tế và các quyết định chính sách. Kiến thức tiếp thu được trong khóa học này sẽ xây dựng nền tảng cho các môn học chuyên sâu hơn về kinh tế hoặc các lĩnh vực liên quan, và trang bị cho sinh viên với một nền tảng để hiểu các hiện tượng kinh tế trong thế giới thực.

Chương trình học tập với doanh nghiệp: Là một môn học nhằm rèn kỹ năng kinh doanh, mục tiêu chính là đưa sinh viên đến gặp gỡ doanh nghiệp để sinh viên học hỏi từ thực tiễn của ngành, giúp sinh viên tạo nền tảng cho các khóa học về kinh tế và quản trị kinh doanh trong tương lai.

C. Thực tập

Đối với ngành Kỹ thuật xây dựng (BCE), ngoài các điều kiện hoàn thành Năm đại cương (Khoản 5, Điều 3), sinh viên cần hoàn thành khóa thực tập ngay sau Năm đại cương mới được tiếp nhận vào chương trình cử nhân. Chương trình khóa thực tập do Khoa Kỹ thuật quy định và đánh giá hoàn thành.